

Số: 01/2021/QĐST-DS

Tam Điệp, ngày 12 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 280, Điều 282, Điều 299, Điều 320, Điều 323, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2020/TLST-DS ngày 23/11/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng H

Địa chỉ: Tòa nhà N, phường Tr, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng H.

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Trịnh Thanh H – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng H Chi nhánh N (được ủy quyền, phân công về việc: ký và sử dụng con dấu của Chi nhánh đóng trên các văn bản. Đơn khởi kiện, đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản, giấy đòi nợ trong quá trình giải quyết phá sản, đơn kháng cáo, văn bản đề nghị người có thẩm quyền kháng nghị bản án, quyết định đã có hiệu lực của pháp luật, của Tòa án, đơn đề nghị thi hành án và các văn bản khác trong thực hiện các

quyền, nghĩa vụ của Ngân hàng H theo quy định của pháp luật về tố tụng, pháp luật thi hành án dân sự, văn bản sửa đổi, bổ sung, rút các đơn nói trên)

(Theo Quyết định về việc ủy quyền số 168/2020/QĐ-NHHT ngày 09/10/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng H và Quyết định phân công số 37/QĐ-CNNB ngày 05/02/2021 của Giám đốc Ngân hàng H – chi nhánh N)

+ Ông Trương Văn H - Chức vụ: Phó phòng tín dụng và chăm sóc thành viên-Ngân hàng H - chi nhánh N (được ủy quyền, phân công về việc: trực tiếp làm việc với cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, cơ quan thi hành án dân sự, chấp hành viên. Trực tiếp tham gia phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, tham gia tố tụng quản lý thanh lý tài sản và hội nghị chủ nợ Tòa án. Ký biên bản hòa giải tại Tòa án, biên bản làm việc với người tiến hành tố tụng, chấp hành viên, thừa phát lại; Nộp án phí, phí và nhận hoàn tiền án phí, phí thi hành án dân sự. Nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng phí và nhận hoàn tiền tạm ứng án phí, tạm ứng phí trong thi hành án dân sự. Thực hiện các công việc cụ thể khác phát sinh trong quá trình tham gia tố tụng, thi hành án, nộp đơn khởi kiện, đại diện cho Ngân hàng H tham gia tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về tố tụng và các văn bản pháp luật khác có liên quan tới tố tụng đối với các vụ việc phát sinh tại Chi nhánh, từ khi thụ lý vụ án đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm, nhận bản án, quyết định của Tòa án các cấp).

(Theo Quyết định về việc ủy quyền số 168/2020/QĐ-NHHT ngày 09/10/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng H và Quyết định phân công số 37/QĐ-CNNB ngày 05/02/2021 của Giám đốc Ngân hàng H – chi nhánh N)

- **Bị đơn:** Anh Đinh Trọng L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: tổ 1, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** chị Nguyễn Thị V, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: tổ 1, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 04/3/2021, anh Đinh Trọng L còn nợ Ngân hàng H số tiền là 492.415.068 đồng (bốn trăm chín mươi hai triệu, bốn trăm mười lăm nghìn, không trăm sáu mươi tám đồng); trong đó, số tiền nợ gốc là 390.000.000 đồng (ba trăm chín mươi triệu đồng), số tiền nợ lãi là 102.415.068 đồng (một trăm linh hai triệu, bốn trăm mười lăm nghìn, không trăm sáu mươi tám đồng), theo Hợp đồng cho vay số 37003HD00001641-94 ngày 31/7/2018.

Phương án trả nợ cụ thể như sau:

Từ ngày 04/3/2021 đến hết ngày 31/12/2021, mỗi tháng anh Đinh Trọng L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng H số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng.

Từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2022, mỗi tháng anh Đinh Trọng L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng H số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng.

Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023, mỗi tháng anh Đinh Trọng L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng H số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng.

Từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/5/2024, mỗi tháng anh Đinh Trọng L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng H số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng.

Từ ngày 01/6/2024 đến hết ngày 30/9/2025 anh Đinh Trọng L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng H số tiền nợ lãi là 102.415.068 đồng (một trăm linh hai triệu, bốn trăm mười lăm nghìn, không trăm sáu mươi tám đồng).

*. Kể từ ngày 05/3/2021 cho đến khi thi hành án xong, anh Đinh Trọng L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Hợp đồng cho vay số 37003HD00001641-94 ngày 31/7/2018 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

*. Trường hợp anh Đinh Trọng L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng H thì Ngân hàng H được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm cho khoản vay của anh Đinh Trọng L để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật, cụ thể tài sản sau:

Nhà và quyền sử dụng 105m² đất tại thửa đất số 126, tờ bản đồ số 40; địa chỉ thửa đất: Tổ 1, phường Tr, thị xã T (nay là thành phố Tp), tỉnh Ninh Bình. Đất đã được UBND thành phố T) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV522623 ngày 11/12/2014 mang tên ông Đinh Trọng L và bà Nguyễn Thị V. (Thể hiện tại Hợp đồng thế chấp bất động sản số 87/2017/HĐTC ngày 10/7/2017).

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ngân hàng H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 13.328.000 đồng (mười ba triệu, ba trăm hai mươi tám nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0001676 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Đinh Trọng L phải chịu 11.848.000 đồng (mười một triệu, tám trăm bốn mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Phụng